

Số: 01/KL-TTr

Phong Thỏ, ngày 02 tháng 5 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra việc quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 và 2023 đối với 06 xã: **Khổng Lào, Hoang Thèn, Ma Li Pho, Mồ Sỉ San, Tung Qua Lìn, Huổi Luông huyện Phong Thỏ**

Thực hiện Quyết định số 05/QĐ-TTr ngày 21/02/2024 của Chánh Thanh tra huyện về việc thanh tra việc quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 và 2023. Từ ngày 26/02/2024 đến ngày 05/4/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 06 UBND xã: Khổng Lào, Ma Li Pho, Hoang Thèn, Mồ Sỉ San, Tung Qua Lìn, Huổi Luông huyện Phong Thỏ tỉnh Lai Châu.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 11/4/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra huyện Phong Thỏ kết luận thanh tra như sau:

I - KHÁI QUÁT CHUNG

1. Thuận lợi

Các xã trên địa bàn huyện Phong Thỏ luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm đầu tư phát triển bằng nhiều chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, qua đó đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng lên; Nhân dân tin tưởng và chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

Đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản được đào tạo, có trình độ chuyên môn đáp ứng theo vị trí việc làm.

2. Khó khăn

Đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn; kết cấu hạ tầng tuy đã được chú trọng đầu tư nhưng còn thiếu và chưa đồng bộ;

Công chức tham mưu lĩnh vực xây dựng chưa được kịp thời bố trí đúng chuyên ngành đào tạo (như: xã Hoang Thèn với chuyên ngành được đào tạo là quản lý đất đai; xã Ma Li Pho với chuyên ngành được đào tạo là quản lý môi trường; xã Huổi Luông với chuyên ngành được đào tạo là quản lý đất đai) dẫn đến việc tham mưu trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng còn có mặt hạn chế.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. UBND xã Khổng Lào

1.1. Đối với thực hiện các dự án đầu tư xây dựng.

UBND xã được giao làm chủ đầu tư 03 dự án công trình gồm: Sửa chữa, nâng cấp đường nội bản Ho Sao Chải; Nâng cấp, sửa chữa đường nội Bản Nậm Khay; Nâng cấp, sửa chữa Nhà văn hóa Bản Huổi Nả với tổng mức đầu tư 1.755.000.000 đồng.

- Tổng kế hoạch vốn được phân bổ: 1.615.000.000 đồng¹
- Tổng giá trị nghiệm thu: 1.632.787.000 đồng
- Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân: 1.566.771.000 đồng
- Tổng kế hoạch vốn còn lại: 48.229.000 đồng

(Chi tiết theo biểu 01 đính kèm)

Nhận xét:

- Các dự án công trình thuộc nội dung thanh tra đều do UBND xã làm chủ đầu tư được áp dụng thực hiện theo Quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

- UBND xã cơ bản thực hiện các bước lập, thẩm định, phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lựa chọn nhà thầu thi công, chỉ định thầu, hợp đồng và tổ chức thi công, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình đảm bảo thực hiện theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

- UBND xã đã lập hồ sơ Quyết toán A-B.

- Kế hoạch vốn chưa giải ngân đã được UBND xã nộp trả ngân sách cấp trên và chuyển nguồn sang năm 2024.

- Kiểm tra thực tế các công trình thi công cơ bản đảm bảo theo thiết kế. Tuy nhiên, kiến nghị giảm trừ số tiền 7.098.827 đồng do giảm trừ khối lượng nghiệm thu lán trại và khối lượng đắp đất lề đường đối với công trình Nâng cấp, sửa chữa đường nội bản Ho Sao Chải.

1.2. Đối với lập quy hoạch xây dựng chung Nông thôn mới.

- Tổng kinh phí được giao: 227.237.000 đồng²
- Dự toán được phê duyệt: 227.237.000 đồng³
- Kinh phí đã thực hiện: 191.646.000 đồng
- Kinh phí còn lại chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2024⁴: 35.951.000 đồng

(Chi tiết theo biểu 07 đính kèm)

UBND huyện phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch và lập đồ án quy hoạch xây dựng xã đến năm 2030, trong đó: Cơ quan phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch: UBND huyện Phong Thổ; cơ quan thẩm định và trình duyệt: Phòng Kinh tế và Hạ tầng; đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch: Công ty CP Đầu tư và tư vấn Phương Bắc - chi nhánh Bắc Ninh; phê duyệt KHLCNT gói thầu: Lập đồ án quy hoạch theo hình thức chỉ định thầu rút gọn.

¹. Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND huyện Phong Thổ về giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình MTQG (đợt 2); Quyết định số 3290/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Phong Thổ về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn NSNN năm 2023; Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND huyện phân bổ vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (đợt 4).

². Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện về giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình MTQG (đợt 1); Quyết định số 2919/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 về điều chỉnh nội dung phân bổ kế hoạch vốn nguồn vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện CTr MTQG xây dựng NTM.

³. Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND huyện Phong Thổ về phê duyệt nhiệm vụ, dự toán lập đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Khổng Lào đến năm 2030.

⁴. Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND xã Khổng Lào về việc chuyển nguồn kinh phí năm 2023 sang năm 2024.

UBND xã tiến hành các bước lập, phê duyệt kế hoạch nhà thầu, lựa chọn nhà thầu, thương thảo và kí kết hợp đồng thực hiện gói thầu lập nhiệm vụ quy hoạch; phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, thương thảo, kí kết hợp đồng thực hiện lập quy hoạch đồ án chung cơ bản đảm bảo quy định.

Đồ án quy hoạch đã được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 2814/QĐ-UBND ngày 27/10/2023.

1.3. Đối với chi Ban chỉ đạo NTM.

- Dự toán được giao: 5.000.000 đồng⁵
- Kinh phí đã sử dụng: 4.950.000 đồng

UBND xã thực hiện chi chế độ tiền ăn cho đại diện các chi hội thôn bản, cán bộ không chuyên trách cấp xã tham dự hội nghị tổng kết Ban chỉ đạo NTM cơ bản đảm bảo theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

2. UBND xã Hoang Thèn

UBND xã được giao làm chủ đầu tư 02 dự án công trình gồm: Nâng cấp, sửa chữa đường vào khu sản xuất bản Mò Si Câu; xây dựng nhà văn hóa bản Tả Lèng với tổng mức đầu tư 1.768.000.000 đồng.

- Tổng kế hoạch vốn được phân bổ: 1.736.000.000 đồng⁶
- Tổng dự toán phê duyệt: 1.767.689.000 đồng
- Tổng giá trị nghiệm thu: 1.659.200.000 đồng
- Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân: 1.627.500.000 đồng
- Kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân: 108.500.000 đồng

(Chi tiết theo biểu 02 đính kèm)

Nhận xét:

- 02 dự án công trình thuộc nội dung thanh tra đều do UBND xã làm chủ đầu tư được áp dụng thực hiện theo Quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

- UBND xã cơ bản thực hiện các bước lập, thẩm định, phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lựa chọn nhà thầu thi công, chỉ định thầu, hợp đồng và tổ chức thi công, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình đảm bảo thực hiện theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Nhà thầu thi công là Hợp tác xã trên địa bàn huyện Phong Thổ. Tuy nhiên, UBND xã, Ban quản lý xã không có Báo cáo tổng hợp các nhà thầu tham dự thầu gói thầu xây lắp, không có tổng hợp báo cáo đánh giá lựa chọn nhà thầu tốt nhất để mời đại diện vào đàm phán, ký kết hợp đồng.

- UBND xã đã lập hồ sơ Quyết toán A-B và thực hiện phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Kế hoạch vốn chưa giải ngân đã được UBND xã nộp trả ngân sách cấp trên.
- Kiểm tra thực tế các công trình thi công cơ bản đảm bảo theo thiết kế.

⁵. Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện Phong Thổ về phân bổ vốn sự nghiệp nguồn vốn NSTW năm 2023 thực hiện 03 chương trình MTQG.

⁶. Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND huyện Phong Thổ về giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình MTQG (đợt 2).

3. UBND xã Ma Li Pho

3.1. Đối với thực hiện các dự án đầu tư xây dựng.

UBND xã được giao làm chủ đầu tư 02 dự án công trình gồm: Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông bản Tả phìn; Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông nội bản Thèn Xin với tổng mức đầu tư 3.051.000.000 đồng.

- Tổng kế hoạch vốn được phân bổ: 1.615.000.000 đồng⁷
- Tổng giá trị nghiệm thu: 1.426.964.662 đồng
- Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân: 1.415.412.178 đồng
- Tổng kế hoạch vốn còn lại: 199.587.822 đồng⁸

(Chi tiết theo biểu 03 đính kèm)

Nhận xét:

- Các dự án công trình thuộc nội dung thanh tra đều do UBND xã làm chủ đầu tư được áp dụng thực hiện theo Quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

- UBND xã thực hiện triển khai, nghiệm thu, thanh toán đối với 01 dự án: Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông bản Tả Phìn. UBND xã thực hiện các bước lập, thẩm định, phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lựa chọn nhà thầu thi công, chỉ định thầu, hợp đồng và tổ chức thi công, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình cơ bản đảm bảo thực hiện theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Nhà thầu thi công là Hợp tác xã trên địa bàn huyện Phong Thổ.

- UBND xã đã lập hồ sơ Quyết toán A-B và thực hiện phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Kiểm tra thực tế các công trình thi công cơ bản đảm bảo theo thiết kế. Tuy nhiên, kiến nghị giám trừ số tiền 9.878.292 đồng, nguyên nhân: Do giám trừ 87,68m³ đắp lề đường không thực hiện (phần rãnh kiên cố thi công giáp mép đường bê tông).

3.2. Đối với lập quy hoạch xây dựng chung Nông thôn mới.

- Tổng kinh phí được giao: 227.237.000 đồng⁹
- Dự toán được phê duyệt: 227.237.000 đồng¹⁰
- Kinh phí đã thực hiện: 28.004.400 đồng
- Kinh phí còn lại chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2024: 199.232.600 đồng

(Chi tiết theo biểu 07 đính kèm)

⁷. Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND huyện Phong Thổ về giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình MTQG (đợt 2); Quyết định số 3290/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Phong Thổ về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn NSNN năm 2023.

⁸. KH vốn còn lại của dự án Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông bản Tả phìn là 88.587.822 đồng được UBND xã nộp trả ngân sách cấp trên tại Giấy NTKPCNSCT ngày 16/01/2024; KH vốn còn lại của dự án Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông nội bản Thèn Xin 111.000.000 đồng được UBND xã chuyển nguồn sang năm 2024 tại Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 của UBND xã về chuyển nguồn ngân sách năm 2023 sang năm 2024.

⁹. Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện về giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình MTQG (đợt 1); Quyết định số 2919/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 về điều chỉnh nội dung phân bổ kế hoạch vốn nguồn vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện CTr MTQG xây dựng NTM.

¹⁰. Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND huyện Phong Thổ về phê duyệt nhiệm vụ, dự toán lập đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Ma Li Pho đến năm 2030.

UBND huyện phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch và lập đồ án quy hoạch xây dựng xã đến năm 2030, trong đó: Cơ quan phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch: UBND huyện Phong Thổ; cơ quan thẩm định và trình duyệt: Phòng Kinh tế và Hạ tầng; đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch: Công ty CP Đầu tư và tư vấn Phương Bắc - chi nhánh Bắc Ninh.

UBND xã tiến hành các bước lập, phê duyệt kế hoạch nhà thầu, lựa chọn nhà thầu, thương thảo và kí kết hợp đồng thực hiện gói thầu lập nhiệm vụ quy hoạch cơ bản đảm bảo quy định.

3.3. Đối với chi Ban chỉ đạo NTM.

- Dự toán được giao: 5.000.000 đồng¹¹

- Kinh phí đã sử dụng: 4.680.000 đồng

UBND xã thực hiện chi chế độ tiền ăn cho đại diện các chi hội thôn bản tham dự hội nghị sơ kết, tổng kết Ban chỉ đạo NTM cơ bản đảm bảo theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

4. UBND xã Mồ Sì San

UBND xã được giao làm chủ đầu tư 03 dự án công trình gồm: Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa bản Mồ Sì San; Nâng cấp, sửa chữa đường ra khu sản xuất Tả Hồ Thầu; Nâng cấp, sửa chữa đường GTNT liên bản Tân Sáo Phìn và Tô Y Phìn với tổng mức đầu tư 1.814.640.000 đồng.

- Tổng kế hoạch vốn được phân bổ: 1.736.000.000 đồng¹²

- Tổng dự toán phê duyệt: 1.814.637.933 đồng

- Tổng giá trị nghiệm thu: 1.743.784.924 đồng

- Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân: 1.664.986.680 đồng

- Kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân: 71.013.320 đồng

(Chi tiết theo biểu 04 đính kèm)

Nhận xét:

- 03 dự án công trình thuộc nội dung thanh tra đều do UBND xã làm chủ đầu tư được áp dụng thực hiện theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ và Nghị định số Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.

- UBND xã cơ bản thực hiện các bước lập, thẩm định, phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lựa chọn nhà thầu thi công, chỉ định thầu, hợp đồng và tổ chức thi công, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình đảm bảo thực hiện theo quy định. Nhà thầu thi công là Hợp tác xã trên địa bàn huyện Phong Thổ.

- UBND xã đã lập hồ sơ Quyết toán A-B và thực hiện phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Kế hoạch vốn chưa giải ngân đã được UBND xã nộp trả ngân sách cấp trên.

- Kiểm tra thực tế các công trình thi công cơ bản đảm bảo theo thiết kế. Tuy nhiên, kiến nghị giảm trừ một số nội dung gồm có:

¹¹. Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND huyện Phong Thổ về phân bổ vốn sự nghiệp nguồn vốn NSTW năm 2023 thực hiện 03 chương trình MTQG.

¹². Quyết định số 2921/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND huyện Phong Thổ về việc giao dự toán NSTW năm 2022 thực hiện 03 chương trình MTQG (đợt 3).

+ Đối với công trình: Nâng cấp, sửa chữa đường ra khu sản xuất Tả Hồ Thầu, xã Mồ Sì San, giảm trừ: 1.428.555 đồng do giảm trừ khối lượng chiều dài cống 0,3m; khối lượng sân, tường cánh, chân khay thượng lưu cống thoát nước.

+ Đối với công trình: Nâng cấp, sửa chữa đường GTNT liên bản Bản Tân Sáo Phìn và Tô Y Phìn, xã Mồ Sì San, giảm trừ 5.072.018 đồng do giảm trừ khối lượng sân, tường cánh, chân khay thượng hạ lưu cống bản; khối lượng cấp phối sỏi tầng lọc sau kè, ống nhựa PVC D50 ở hạng mục kè chắn đất.

5. UBND xã Tung Qua Lìn

UBND xã được giao làm chủ đầu tư 04 dự án công trình gồm: Xây dựng nhà văn hóa bản Tung Qua Lìn; Xây dựng nhà văn hóa bản Cò Ký; Nâng cấp, sửa chữa đường ra khu sản xuất Sì Cù Thì; Nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi Sứ Cồ Thìn (Vàng A Thông) với tổng mức đầu tư 1.736.230.000 đồng.

- Tổng kế hoạch vốn được phân bổ: 1.736.000.000 đồng¹³
- Tổng dự toán phê duyệt: 1.736.227.000 đồng
- Tổng giá trị nghiệm thu: 1.663.487.000 đồng
- Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân: 1.663.487.000 đồng
- Kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân: 72.513.000 đồng

(Chi tiết theo biểu 05 đính kèm)

Nhận xét:

- 04 dự án công trình thuộc nội dung thanh tra đều do UBND xã làm chủ đầu tư được áp dụng thực hiện theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ và Nghị định số Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.

- UBND xã cơ bản thực hiện các bước lập, thẩm định, phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lựa chọn nhà thầu tư vấn, thi công, chỉ định thầu, hợp đồng và tổ chức thi công, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán công trình đảm bảo thực hiện theo quy định. Nhà thầu thi công là Hợp tác xã trên địa bàn huyện Phong Thổ. Tuy nhiên, Ban quản lý xã không có Báo cáo tổng hợp các nhà thầu tham dự thầu gói thầu xây lắp, không có báo cáo đánh giá lựa chọn nhà thầu tốt nhất và mời đại diện vào đàm phán, ký kết hợp đồng.

- UBND xã đã thực hiện phê duyệt quyết toán dự toán hoàn thành.
- Kế hoạch vốn chưa giải ngân đã được UBND xã nộp trả ngân sách cấp trên.
- Kiểm tra thực tế các công trình thi công cơ bản đảm bảo theo thiết kế. Tuy nhiên, kiến nghị giảm trừ một số nội dung gồm:

+ Đối với công trình: Xây dựng nhà văn hóa Bản Tung Qua Lìn, giảm trừ 1.728.148 đồng do giảm trừ khối lượng công tơ điện, côn sơn đóng điện, đào đắp đất chống sét.

+ Đối với công trình: Xây dựng Nhà văn hóa Bản Cò Ký, giảm trừ 1.728.148 đồng do giảm trừ khối lượng công tơ điện, côn sơn đóng điện, đào đắp đất chống sét.

+ Đối với công trình: Nâng cấp, sửa chữa đường ra khu sản xuất Sì Cù Thìn, xã Tung Qua Lìn, giảm trừ 3.205.173 đồng do giảm trừ khối lượng gỗ, nhựa đường khe co giãn.

¹³. Quyết định số 2921/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND huyện Phong Thổ về việc giao dự toán NSTW năm 2022 thực hiện 03 chương trình MTQG (đợt 3).

+ Đối với công trình: Nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi Sứ Cò Thìn (Vàng A Thông), giảm trừ 8.528.655 đồng do giảm trừ một phần khối lượng giằng kênh và khối lượng đắp đất bờ kênh.

6. UBND xã Huồi Luông

6.1. Đối với thực hiện các dự án đầu tư xây dựng.

UBND xã được giao làm chủ đầu tư 03 dự án công trình gồm: Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa Bản Huồi Luông 1; Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông Nậm Le đi nhóm 2; Nâng cấp, sửa chữa đường GTNT La Vân - U Gia với tổng mức đầu tư 3.028.636.000 đồng.

- Tổng kế hoạch vốn được phân bổ: 1.615.000.000 đồng¹⁴
- Tổng dự toán phê duyệt: 3.026.296.190 đồng
- Tổng giá trị nghiệm thu: 1.560.698.709 đồng
- Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân: 1.558.008.000 đồng
- Kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân: 56.992.000 đồng

(Chi tiết theo biểu 06 đính kèm)

Nhận xét:

Các dự án công trình thuộc nội dung thanh tra đều do UBND xã làm chủ đầu tư, trong đó:

- Đối với công trình: Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa Bản Huồi Luông 1, UBND xã cơ bản đảm bảo quy trình, thủ tục thực hiện theo Quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; đơn vị thi công là Tổ duy tu bảo dưỡng các công trình trên địa bàn xã. UBND xã chưa lập hồ sơ quyết toán và chưa phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Đối với công trình: Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông Nậm Le đi nhóm 2, UBND xã cơ bản đảm bảo quy trình, thủ tục thực hiện theo Quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn, nhà thầu thi công là HTX trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, nhà thầu quan tâm đến dự án không có đơn đăng ký thực hiện gói thầu, không có báo cáo đánh giá lựa chọn nhà thầu tốt nhất. UBND xã đã lập hồ sơ quyết toán và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Đối với công trình: Nâng cấp, sửa chữa đường GTNT La Vân - U Gia, UBND xã cơ bản thực hiện đảm bảo quy trình, thủ tục theo Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ. Công trình đã nghiệm thu, thanh toán khối lượng: Đào nền đường, đắp nền đường thuộc hạng mục nền, mặt đường; phần móng kè, lớp đá đệm móng kè thuộc hạng mục Cống tròn D100 kết hợp kè tại cọc P42; lớp đá đệm móng kè thuộc hạng mục Cống D100 kết hợp kè tại cọc TC50.

Kế hoạch vốn chưa giải ngân đã được UBND xã nộp trả ngân sách cấp trên.

¹⁴. Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND huyện Phong Thổ về giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình MTQG (đợt 2); Quyết định số 3290/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Phong Thổ về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư từ nguồn NSNN năm 2023; Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của UBND huyện Phong Thổ về việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2023 từ nguồn vốn ngân sách nhà nước (đợt 3).

Kiểm tra thực tế các công trình thi công cơ bản đảm bảo theo thiết kế. Tuy nhiên, kiến nghị giảm trừ một số nội dung gồm:

- Đối với công trình: Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa Bản Huổi Luông 1, giảm trừ 650.040 đồng, do thanh toán thừa một số hạng mục nghiệm thu như: lắp đặt thiếu con son đóng điện; sứ hạ thế; hộp nối thiết bị.

- Đối với công trình: Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông Nậm Le đi nhóm 2, giảm trừ 28.828.586 đồng do nghiệm thu phần đắp đất nền móng công trình, nền đường bằng thủ công, nhựa đường và gỗ làm khe co giãn thừa khối lượng so với thực tế.

6.2. Đối với lập quy hoạch xây dựng chung Nông thôn mới.

- Tổng kinh phí được giao: 303.322.000 đồng¹⁵

- Dự toán được phê duyệt: 303.322.000 đồng¹⁶

- Kinh phí đã thực hiện: 263.501.026 đồng

- Kinh phí còn lại chưa sử dụng chuyển nguồn sang năm 2024: 39.820.974 đồng

(Chi tiết theo biểu 07 đính kèm)

UBND huyện phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch và lập đồ án quy hoạch xây dựng xã đến năm 2030, trong đó: Cơ quan phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch: UBND huyện Phong Thổ; cơ quan thẩm định và trình duyệt: Phòng Kinh tế và Hạ tầng; đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch: Công ty CP Đầu tư và tư vấn Phương Bắc - chi nhánh Bắc Ninh; phê duyệt KHLCNT gói thầu: Lập đồ án quy hoạch theo hình thức chỉ định thầu rút gọn.

UBND xã tiến hành các bước lập, phê duyệt kế hoạch nhà thầu, lựa chọn nhà thầu, thương thảo và kí kết hợp đồng thực hiện gói thầu lập nhiệm vụ quy hoạch; phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, thương thảo, kí kết hợp đồng thực hiện lập quy hoạch đồ án chung cơ bản đảm bảo quy định.

III - KẾT LUẬN

1. Ưu điểm, kết quả đạt được

- UBND các xã cơ bản thực hiện các bước lập, thẩm định, phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, chỉ định thầu, hợp đồng và tổ chức thi công, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán đảm bảo thực hiện theo quy định; cơ bản đã lập hồ sơ quyết toán và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- 03 UBND xã: Ma Li Pho, Khổng Lào, Huổi Luông được giao kinh phí lập quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới đã cơ bản thực hiện nhiệm vụ quy hoạch và lập đồ án quy hoạch chung theo trình tự đảm bảo dự toán được phê duyệt.

- Đối với kinh phí thực hiện ban chỉ đạo nông thôn mới có 02/06 xã (UBND xã Ma Li Pho, UBND xã Khổng Lào) thực hiện đảm bảo chế độ, tiêu chuẩn và dự toán được giao.

2. Tồn tại, hạn chế

¹⁵. Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện về giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 chương trình MTQG (đợt 1); Quyết định số 2919/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 về điều chỉnh nội dung phân bổ kế hoạch vốn nguồn vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện CTr MTQG xây dựng NTM.

¹⁶. Quyết định số 3042/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND huyện Phong Thổ về phê duyệt nhiệm vụ, dự toán lập đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Ma Li Pho đến năm 2030.

- Đối với UBND xã Không Lào: Nghiệm thu xây lắp công trình Nâng cấp, sửa chữa đường nội bản Ho Sao Chải vượt khối lượng so với thực tế dẫn đến giảm trừ số tiền 7.098.827 đồng.

- Đối với UBND xã Hoang Thèn: Chưa đảm bảo đầy đủ thủ tục trong việc lựa chọn nhà thầu xây lắp thực hiện thi công các dự án công trình.

- Đối với UBND xã Ma Li Pho: Nghiệm thu khối lượng xây lắp vượt khối lượng so với thực tế dẫn đến giảm trừ số tiền 9.878.292 đồng.

- Đối với UBND xã Mồ Si San: Nghiệm thu khối lượng xây lắp vượt khối lượng so với thực tế dẫn đến giảm trừ tổng số tiền 6.500.573 đồng.

- Đối với UBND xã Tung Qua Lìn: Chưa đảm bảo đầy đủ thủ tục trong việc lựa chọn nhà thầu xây lắp; Nghiệm thu khối lượng xây lắp vượt khối lượng so với thực tế dẫn đến giảm trừ tổng số tiền: 15.190.124 đồng.

- Đối với UBND xã Huổi Luông: Chưa đảm bảo đầy đủ thủ tục trong việc lựa chọn nhà thầu xây lắp; Nghiệm thu khối lượng xây lắp vượt khối lượng so với thực tế dẫn đến giảm trừ tổng số tiền 29.478.626 đồng.

3. Nguyên nhân

- Lãnh đạo UBND xã cũng như công chức tham mưu còn hạn chế về chuyên môn trong lĩnh vực xây dựng; việc kiểm tra, giám sát, nghiệm thu thi công chưa chặt chẽ; một số xã chưa được kịp thời bố trí công chức địa chính - xây dựng có chuyên môn đào tạo đúng chuyên ngành dẫn đến khó khăn trong công tác tham mưu về lĩnh vực xây dựng (xã Ma Li Pho, xã Hoang Thèn, xã Huổi Luông).

4. Trách nhiệm chính về tồn tại, hạn chế, khuyết điểm

- Đối với UBND xã Không Lào:

+ Ông: *Teo Văn Thín - Chủ tịch UBND xã*: Chịu trách nhiệm chung trong việc kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng xây lắp chưa đảm bảo, dẫn đến giảm trừ số tiền 7.098.827 đồng.

+ Ông: *Đèo Văn Linh - Công chức địa chính - xây dựng*: Chịu trách nhiệm chính tham mưu trong việc kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng xây lắp chưa đảm bảo dẫn đến giảm trừ số tiền 7.098.827 đồng.

- Đối với UBND xã Hoang Thèn:

+ Ông: *Chang Thanh Bình - Chủ tịch UBND xã*: Chịu trách nhiệm chung trong công tác kiểm tra, đôn đốc Ban QL xã thực hiện lựa chọn nhà thầu xây lắp chưa đảm bảo đầy đủ thủ tục.

- Đối với UBND xã Ma Li Pho:

+ Ông: *Tân Chín Hùng - Chủ tịch UBND xã*: Chịu trách nhiệm chung trong công tác kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng xây lắp chưa đảm bảo dẫn đến giảm trừ số tiền 9.878.292 đồng.

+ Ông: *Nguyễn Anh Tuấn - Công chức Địa chính - xây dựng*: Chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng xây lắp chưa đảm bảo dẫn đến giảm trừ số tiền 9.878.292 đồng.

- Đối với UBND xã Mồ Si San:

+ Ông: *Tản Chin Lùng - Chủ tịch UBND xã*: Chịu trách nhiệm chung trong công tác kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng xây lắp chưa đảm bảo dẫn đến giảm trừ số tiền 6.500.573 đồng.

+ Ông: *Vũ Văn Tinh - Công chức Địa chính - xây dựng*: Chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu trong việc kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng xây lắp chưa đảm bảo dẫn đến giảm trừ số tiền 6.500.573 đồng.

- Đối với UBND xã Tung Qua Lìn:

+ Ông: *Vàng A Quẩy - Chủ tịch UBND xã*: Chịu trách nhiệm chung trong công tác: Kiểm tra, giám sát Ban quản lý xã chưa đảm bảo đầy đủ thủ tục trong việc lựa chọn nhà thầu; kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng xây lắp chưa đảm bảo, dẫn đến giảm trừ tổng số tiền 15.190.124 đồng.

+ Ông: *Đỗ Đình Mười - Công chức Địa chính - xây dựng*: Chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu: Chưa đảm bảo đầy đủ thủ tục trong việc lựa chọn nhà thầu; kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng xây lắp chưa đảm bảo dẫn đến giảm trừ số tiền 15.190.124 đồng.

- Đối với UBND xã Huổi Luông:

+ Ông: *Hoàng A Dọ - Chủ tịch UBND xã*: Chịu trách nhiệm chung trong công tác: Kiểm tra, giám sát Ban quản lý xã chưa đảm bảo đầy đủ thủ tục trong việc lựa chọn nhà thầu; kiểm tra, nghiệm thu, thanh toán khối lượng xây lắp chưa đảm bảo, dẫn đến giảm trừ tổng số tiền 29.478.626 đồng.

+ Ông: *Giàng A Giá - Công chức Địa chính - Nông nghiệp*: Chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu: Chưa đảm bảo đầy đủ thủ tục trong việc lựa chọn nhà thầu; kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng xây lắp chưa đảm bảo khối lượng dẫn đến giảm trừ số tiền 28.828.586 đồng.

+ Ông: *Lý Hùng Thanh - Công chức Địa chính - Xây dựng*: Chịu trách nhiệm chính trong việc kiểm tra, giám sát, nghiệm thu khối lượng xây lắp công trình: Nâng cấp, sửa chữa Nhà văn hóa Bản Huổi Luông 1 chưa đảm bảo khối lượng dẫn đến giảm trừ số tiền 650.040 đồng.

IV - CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG: Không có

V - KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Trong công tác quản lý, điều hành chung

- Lãnh đạo UBND xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc bộ phận tham mưu và Ban quản lý xã thực hiện các bước lựa chọn nhà thầu đảm bảo đầy đủ thủ tục theo Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ và các quy định khác (nếu có); công tác lập hồ sơ quyết toán và phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

2. Xử lý về kinh tế

- Đối với UBND xã Khổng Lào: Thu hồi nợ ngân sách số tiền 7.098.827 đồng (*Bảy triệu, không trăm chín mươi tám nghìn, tám trăm hai mươi bảy đồng*).

- Đối với UBND xã Ma Li Pho: Thu hồi nợ ngân sách số tiền 9.878.292 đồng (*Chín triệu, tám trăm bảy mươi tám nghìn, hai trăm chín mươi hai đồng*).

- Đối với UBND xã Mồ Si San: Thu hồi nợ ngân sách số tiền 6.500.573 đồng (*Sáu triệu, năm trăm nghìn, năm trăm bảy mươi ba đồng*).

- Đối với UBND xã Tung Qua Lìn: Thu hồi nộp ngân sách số tiền 15.190.124 đồng (*Mười năm triệu, một trăm chín mươi nghìn, một trăm hai mươi bốn đồng*).

- Đối với UBND xã Huổi Luông: Thu hồi nộp ngân sách số tiền 29.478.626 đồng (*Hai mươi chín triệu, bốn trăm bảy mươi tám nghìn, sáu trăm hai mươi sáu đồng*).

3. Kiến nghị xử lý về trách nhiệm

Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện giao Phòng Nội vụ huyện tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, xử lý đối với các trường hợp sau:

- Chỉ đạo, hướng dẫn Chủ tịch UBND các xã: Khổng Lào, Hoang Thèn, Ma Li Pho, Mò Si San, Tung Qua Lìn, Huổi Luông nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với công chức do có tồn tại, hạn chế nêu trên gồm: Ông Đèo Văn Linh, công chức địa chính - xây dựng xã Khổng Lào; ông Nguyễn Anh Tuấn, công chức Địa chính - Xây dựng xã Ma Li Pho; ông Vũ Văn Tỉnh, công chức Địa chính - Xây dựng xã Mò Si San; ông Đỗ Đình Mười, công chức Địa chính - Xây dựng xã Tung Qua Lìn; ông Lý Hùng Thanh, công chức Địa chính - Xây dựng xã Huổi Luông; ông Giàng A Giá, công chức Địa chính - Nông nghiệp xã Huổi Luông.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với các ông: Teo Văn Thín - Chủ tịch UBND xã Khổng Lào; Chang Thanh Bình - Chủ tịch UBND xã Hoang Thèn; Tấn Chín Hùng - Chủ tịch UBND xã Ma Li Pho; Tấn Chín Lùng - Chủ tịch UBND xã Mò Si San; Vàng A Quẩy - Chủ tịch UBND xã Tung Qua Lìn; Hoàng A Dọ - Chủ tịch UBND xã Huổi Luông do có tồn tại, hạn chế nêu trên.

4. Kiến nghị khác

Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo:

- Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông huyện: Đăng tải kết luận thanh tra trên Trang Thông tin điện tử huyện Phong Thổ trong 20 ngày liên tục.

- Thanh tra huyện có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2022 và 2023 tại 06 UBND xã: Khổng Lào, Hoang Thèn, Ma Li Pho, Mò Si San, Tung Qua Lìn, Huổi Luông của Thanh tra huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBKT Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ;
- Trung tâm VH TT & TT huyện;
- UBND các xã: Khổng Lào, Hoang Thèn, Ma Li Pho, Mò Si San, Tung Qua Lìn, Huổi Luông;
- Lưu: VT, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Văn Lương


BIỂU KẾT QUẢ THANH TRA

**Quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao thực hiện
Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 và 2023**

Đơn vị: UBND xã Không Lào

(Kèm theo Kết luận số 01/KL-TTr ngày 02/5/2024 của Thanh tra huyện Phong Thổ)

DVT: Đồng

Stt	Tên công trình	Năm Khởi công - HT	Tổng mức đầu tư	KH vốn được phân bổ	Dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đã giải ngân	Giá trị nghiệm thu	Giá trị giảm trừ sau thanh tra	KH vốn chưa giải ngân		Ghi chú
									Chuyển nguồn sang năm sau	Nộp trả NS cấp trên	
	Tổng cộng		1.755.000.000	1.615.000.000	1.739.599.285	1.566.771.000	1.632.787.000	7.098.827	657.000	47.572.000	
1	Nâng cấp, sửa chữa đường nội bản Ho Sao Chải	2022	834.000.000	804.000.000	818.599.023	756.428.000	756.428.000	7.098.827	0	47.572.000	
-	Chi phí xây lắp				771.428.767	756.428.000	756.428.000	7.098.827			Giảm trừ khối lượng nghiệm thu lán trại và khối lượng đắp đất lè đường
	+ Vốn nhà nước hỗ trợ				756.428.767	756.428.000	756.428.000				
	+ Vốn nhân dân đóng góp				15.000.000						
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư				15.474.246						
-	Chi phí quản lý, thực hiện dự án				28.656.010						
-	Chi phí khác				3.040.000						
2	Nâng cấp, sửa chữa đường nội bản Nậm Khay	2023	651.000.000	591.000.000	651.000.262	590.343.000	606.359.000	0	657.000		
-	Chi phí xây lắp				606.360.198	590.343.000	606.359.000				
	+ Vốn nhà nước hỗ trợ				590.343.981	590.343.000	590.343.000				
	+ Vốn nhân dân đóng góp				16.016.217		16.016.000				



Stt	Tên công trình	Năm Khởi công - HT	Tổng mức đầu tư	KH vốn được phân bổ	Dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đã giải ngân	Giá trị nghiệm thu	Giá trị giảm trừ sau thanh tra	KH vốn chưa giải ngân		Ghi chú
									Chuyển nguồn sang năm sau	Nộp trả NS cấp trên	
-	Chi phí quản lý, thực hiện dự án				16.828.294						
-	Chi phí hỗ trợ lập hồ sơ				10.689.989						
-	Chi phí khác				2.137.998						
-	Chi phí giải phóng mặt bằng				14.983.783						
3	Nâng cấp, sửa chữa nhà Văn hóa bản Huổi Nã	2023	270.000.000	220.000.000	270.000.000	220.000.000	270.000.000	0	0		
-	Chi phí xây lắp				270.000.000	220.000.000	270.000.000				
	+ <i>Vốn nhà nước hỗ trợ</i>				<i>220.000.000</i>		<i>220.000.000</i>				
	+ <i>Vốn nhân dân đóng góp</i>				<i>50.000.000</i>		<i>50.000.000</i>				



BIỂU KẾT QUẢ THANH TRA

Quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao thực hiện
Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 và 2023

Đơn vị: UBND xã Hoang Thèn

(Kèm theo Kết luận số 01 /KL-TTr ngày 02 /5/2024 của Thanh tra huyện Phong Thổ)

ĐVT: Đồng

Stt	Tên công trình	Năm Khởi công - HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn được phân bổ	Dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đã giải ngân	Giá trị nghiệm thu	Giá trị giảm trừ sau thanh tra	KH vốn chưa giải ngân		Ghi chú
									Chuyển nguồn sang năm sau	Nộp trả NS cấp trên	
	Tổng cộng		1.768.000.000	1.736.000.000	1.767.689.000	1.627.500.000	1.659.200.000	0	0	108.500.000	
1	Nâng cấp, sửa chữa đường vào khu sản xuất bản Mò Si Câu	2022	1.343.000.000	1.336.000.000	1.342.689.000	1.255.800.000	1.262.500.000	0		80.200.000	
-	Chi phí xây lắp				1.263.625.057	1.255.800.000	1.262.500.000				
	+ Vốn nhà nước hỗ trợ				1.256.936.057	1.255.800.000	1.255.810.549				
	+ Vốn nhân dân đóng góp				6.689.000		6.689.451				
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị ĐT				23.816.248						
-	Chi phí quản lý dự án				47.632.495						
-	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán				7.615.200						
2	Công trình Xây dựng nhà văn hóa bản Tà Lêng	2022	425.000.000	400.000.000	425.000.000	371.700.000	396.700.000	0		28.300.000	
-	Chi phí xây lắp				396.754.142	371.700.000	396.700.000				
	+ Vốn nhà nước hỗ trợ				371.754.142	371.700.000	371.700.000				
	+ Vốn nhân dân đóng góp				25.000.000		25.000.000				
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị ĐT				7.016.563						
-	Chi phí quản lý dự án				14.033.127						
-	Dự phòng				4.916.168						
-	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán				2.280.000						

BIỂU KẾT QUẢ THANH TRA
Quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao thực hiện
Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 và 2023
Đơn vị: UBND xã Ma Li Pho

(Kèm theo Kết luận số 01 /KL-TTr ngày 02/5/2024 của Thanh tra huyện Phong Thổ)

ĐVT: Đồng

Stt	Tên công trình	Năm Khởi công - HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn được phân bổ	Dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đã giải ngân	Giá trị nghiệm thu	Giá trị giảm trừ sau thanh tra	KH vốn chưa giải ngân		Ghi chú
									Chuyển nguồn sang năm 2024	Nộp trả NS cấp trên	
	Tổng cộng		3.051.000.000	1.615.000.000	1.515.552.484	1.415.412.178	1.426.964.662	9.878.292	111.000.000	88.587.822	
1	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông bản Tả phìn	2022-2023	1.516.000.000	1.504.000.000	1.515.552.484	1.415.412.178	1.426.964.662	9.878.292		88.587.822	
-	Chi phí xây lắp				1.425.609.013	1.414.056.000	1.425.608.484	9.878.292			
	+ Vốn nhà nước hỗ trợ				1.414.056.529	1.414.056.000	1.414.056.000	9.878.292			Giảm trừ một phần khối lượng đắp lề không thực hiện
	+ Vốn nhân dân đóng góp				11.552.484		11.552.484				
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư				27.123.557	1.356.178	1.356.178				
-	Chi phí hỗ trợ QLDA				54.247.114						
-	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán				8.572.800						
2	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông nội bản Thèn Xin		1.535.000.000	111.000.000		0	0		111.000.000		Theo QĐ 30/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 của UBND xã



BIỂU KẾT QUẢ THANH TRA
Quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao thực hiện
Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 và 2023

Đơn vị: UBND xã Mồ Sì San

(Kèm theo Kết luận số 01 /KL-TTr ngày 02 /5/2024 của Thanh tra huyện Phong Thổ)

ĐVT: Đồng

Stt	Tên công trình	Năm Khởi công - HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn được phân bổ	Dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đã giải ngân	Giá trị nghiệm thu	Giá trị giảm trừ sau thanh tra	KH vốn chưa giải ngân		Ghi chú
									Chuyển nguồn sang năm 2024	Nộp trả NS cấp trên	
	Tổng cộng		1.814.640.000	1.736.000.000	1.814.637.933	1.664.986.680	1.743.784.924	6.500.573	0	71.013.320	
1	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa bản Mồ Sì San	2022	128.640.000	100.000.000	128.637.933	86.600.000	115.398.244	0		13.400.000	
-	Chi phí xây lắp				122.762.487	86.600.000	115.398.244	0			
	+ Vốn nhà nước hỗ trợ				94.124.553	86.600.000	86.760.310				
	+ Vốn nhân dân đóng góp				28.637.934		28.637.934				
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư				1.768.482						
-	Chi phí quản lý, thực hiện dự án				3.536.964						
-	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán				570.000						
2	Nâng cấp, sửa chữa đường ra khu sản xuất Tả Hồ Thầu	2022	686.000.000	636.000.000	686.000.000	591.800.000	641.800.000	1.428.555		44.200.000	
-	Chi phí xây lắp				645.577.100	591.800.000	641.800.000	1.428.555			
	+ Vốn nhà nước hỗ trợ				595.577.100	591.800.000	591.800.000	1.428.555			Giảm trừ khối lượng chiều dài cống 0,3m; khối lượng sân, tường chắn, chân khay thượng lưu cống thoát nước
	+ Vốn nhân dân đóng góp				50.000.000		50.000.000				



Stt	Tên công trình	Năm Khởi công - HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn được phân bổ	Dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đã giải ngân	Giá trị nghiệm thu	Giá trị giảm trừ sau thanh tra	KH vốn chưa giải ngân		Ghi chú
									Chuyển nguồn sang năm 2024	Nộp trả NS cấp trên	
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư				12.280.666						
-	Chi phí quản lý, thực hiện dự án				24.560.726						
-	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán				3.581.508						
3	Nâng cấp, sửa chữa đường GTNT liên bản Tân Sáo Phìn và Tô Y Phìn	2022	1.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000	986.586.680	986.586.680	5.072.018		13.413.320	
-	Chi phí xây lắp				856.149.980	856.000.000	856.000.000	5.072.018			
	+ Vốn nhà nước hỗ trợ				856.149.980	856.000.000	856.000.000	5.072.018			Giảm trừ khối lượng sân, tường cánh, chân khay thượng hạ lưu cống bản; khối lượng cấp phối sỏi tầng lọc sau kè, ống nhựa PVC d50 ở hạng mục kê chắn đất
	+ Vốn nhân dân đóng góp				0	0	0				
-	Chi phí QLDA				25.743.423	25.743.423	25.743.423				
-	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				104.843.675	104.843.257	104.843.257				
-	Chi phí khác				13.262.922		0				


BIỂU KẾT QUẢ THANH TRA

**Quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao thực hiện
Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 và 2023**

Đơn vị: UBND xã Tung Qua Lìn

(Kèm theo Kết luận số *01* /KL-TTr ngày *02/15/2024* của Thanh tra huyện Phong Thổ)

DVT: Đồng

Stt	Tên công trình	Năm Khởi công - HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn được phân bổ	Dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đã giải ngân	Giá trị nghiệm thu	Giá trị giảm trừ sau thanh tra	KH vốn chưa giải ngân		Ghi chú
									Chuyển nguồn sang năm 2024	Nộp trả NS cấp trên	
	Tổng cộng		1.736.230.000	1.736.000.000	1.736.227.000	1.663.487.000	1.663.487.000	15.190.124	0	72.513.000	
1	Xây dựng nhà văn hóa bản Tung Qua Lìn	2022	300.000.000	300.000.000	300.000.000	287.032.000	287.032.000	1.728.148		12.968.000	
-	Chi phí xây lắp				287.032.000	287.032.000	287.032.000	1.728.148			
	+ <i>Vốn nhà nước hỗ trợ</i>				287.032.000	287.032.000	287.032.000	1.728.148			<i>Giảm trừ khối lượng công tơ điện, côn sơn đóng điện, đào đắp đất chống sét</i>
	+ <i>Vốn nhân dân đóng góp</i>										
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư				5.840.000						
-	Chi phí quản lý, thực hiện dự án				6.097.000						
-	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán				1.031.000						
2	Xây dựng nhà văn hóa bản Cò Ký	2022	300.230.000	300.000.000	300.227.000	287.666.000	287.666.000	1.728.148		12.334.000	
-	Chi phí xây lắp				287.893.000	287.666.000	287.666.000	1.728.148			
	+ <i>Vốn nhà nước hỗ trợ</i>				287.666.000	287.666.000	287.666.000	1.728.148			<i>Giảm trừ khối lượng công tơ điện, côn sơn đóng điện, đào đắp đất chống sét</i>
	+ <i>Vốn nhân dân đóng góp</i>				227.000						
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư				5.857.000						
-	Chi phí quản lý, thực hiện dự án				5.443.000						
-	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán				1.034.000						



Stt	Tên công trình	Năm Khởi công - HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn được phân bổ	Dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đã giải ngân	Giá trị nghiệm thu	Giá trị giảm trừ sau thanh tra	KH vốn		Ghi chú
									Chuyển nguồn sang năm 2024	Nộp trả NS cấp trên	
3	Nâng cấp, sửa chữa đường ra khu sản xuất Sỉ Cù Thi	2022	350.000.000	350.000.000	350.000.000	334.331.000	334.331.000	3.205.173		15.669.000	
-	Chi phí xây lắp			334.331.000	334.331.000	334.331.000	334.331.000	3.205.173			
-	+ Vốn nhà nước hỗ trợ			334.331.000	334.331.000	334.331.000	334.331.000	3.205.173			Giảm trừ khối lượng gỗ, nhựa khe co giãn
-	+ Vốn nhân dân đóng góp			0	0						
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư			6.336.000							
-	Chi phí quản lý, thực hiện dự án			8.003.000							
-	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán			1.330.000							
4	Nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi Sừ Cỏ Thìn (Vàng A Thông)	2022 - 2023	786.000.000	786.000.000	786.000.000	754.458.000	754.458.000	8.528.655		31.542.000	
-	Chi phí xây lắp			642.618.804	642.618.804	642.618.000	642.618.000	8.528.655			
-	+ Vốn nhà nước hỗ trợ			642.618.804	642.618.804	642.618.000	642.618.000	8.528.655			Giảm trừ một phần khối lượng giằng kênh và đắp đất bờ kênh
-	+ Vốn nhân dân đóng góp										
-	Chi phí QLDA			20.968.651		20.968.000	20.968.000				
-	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng			90.872.483		90.872.000	90.872.000				
-	Chi phí khác			9.705.300			0				
-	Dự phòng			21.834.762							


BIỂU KẾT QUẢ THANH TRA

**Quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao thực hiện
Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 và 2023**

Đơn vị: UBND xã Huồi Luông

(Kèm theo Kết luận số *01* /KL-TTr ngày *02/5/2024* của Thanh tra huyện Phong Thổ)

DVT: Đồng

Stt	Tên công trình	Năm Khởi công - HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn được phân bổ	Dự toán được duyệt	Kế hoạch vốn đã giải ngân	Giá trị nghiệm thu	Giá trị giảm trừ sau thanh tra	KH vốn chưa giải ngân		Ghi chú
									Chuyển nguồn sang năm 2024	Nộp trả NS cấp trên	
	Tổng cộng		3.028.636.000	1.615.000.000	3.026.296.190	1.558.008.000	1.560.698.709	29.478.626	0	56.992.000	
1	Nâng cấp, sửa chữa Nhà văn hóa Bản Huồi Luông 1	2023	152.636.000	150.000.000	152.636.000	141.008.000	143.645.000	650.040	0	8.992.000	
-	Chi phí xây lắp				143.645.000	141.008.000	143.645.000	650.040	0	0	
	+ <i>Vốn nhà nước hỗ trợ</i>				141.008.000	141.008.000	141.008.000	650.040			<i>Giảm trừ thanh toán thừa một số hạng mục nghiệm thu như: lắp đặt thiếu con sơn đèn điện; sứ hạ thế; hộp nối thiết bị</i>
	+ <i>Vốn nhân dân đóng góp</i>				2.637.000		2.637.000				
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư				2.712.000						
-	Chi phí quản lý, thực hiện dự án				5.424.000						
-	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán				855.000						
2	Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông Nặm Le đi nhóm 2	2022	810.000.000	804.000.000	807.660.190	756.000.000	756.053.709	28.828.586	0	48.000.000	
-	Chi phí xây lắp				759.713.899	756.000.000	756.053.709	28.828.586	0	0	
	+ <i>Vốn nhà nước hỗ trợ</i>				756.053.709	756.000.000	756.053.709	28.828.586			<i>Giảm trừ 25.649.729 đồng khối lượng đắp đất nền móng công trình, nền đường bằng thủ công; Giảm trừ 3.178.857 đồng khối lượng nhựa đường và gỗ làm khe co giãn</i>



Stt	Tên công trình	Năm khởi công - HT	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn được phân bổ	Dự toán được duyệt	Giá trị nghiệm thu	Giá trị giảm trừ sau thanh tra	KH vốn		Ghi chú
								Chuyển nguồn sang năm 2024	chưa giải ngân	
	+ <i>Vốn nhân dân đóng góp</i>				3.660.190					
-	Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư				14.454.497					
-	Chi phí quản lý, thực hiện dự án				28.908.994					
-	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán				4.582.800					
3	Nâng cấp, sửa chữa đường GTNT La Văn U Gia	2023-2025	2.066.000.000	661.000.000	2.066.000.000	661.000.000	0	0	0	
-	Chi phí xây lắp				1.753.997.000	476.671.500	0	0	0	
	+ <i>Vốn nhà nước hỗ trợ</i>				1.753.997.000	476.671.500				
-	Chi phí QLDA				70.303.000	35.151.500				
-	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				214.393.000	146.977.000				
-	Chi phí khác				18.012.000	2.200.000				
-	Dự phòng				9.295.000				0	


BIỂU KẾT QUẢ THANH TRA

**Quản lý sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao thực hiện
Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022 và 2023**

Phần kinh phí Ban chỉ đạo NTM; Lập quy hoạch chung xây dựng NTM

(Kèm theo Kết luận số *01* /KL-TTr ngày *02/5/2024* của Thanh tra huyện Phong Thổ)

ĐVT: Đồng

Stt	Tên công trình	Kinh phí được giao sử dụng	Dự toán được phê duyệt	Kinh phí đã thực hiện	Kinh phí còn lại		Ghi chú
					Chuyển nguồn sang năm sau	Nộp trả NS cấp trên	
1	UBND xã Khổng Lào						
1.1	Nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung XD NTM đến năm 2030	227.237.000	227.237.000	191.646.000	35.591.000	0	
-	Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch		23.684.400	23.684.400			
-	Chi phí lập đồ án quy hoạch		167.961.600	167.961.600			
-	Chi phí khác		33.514.960	0	0	0	
	+ Chi phí thẩm định nhiệm vụ đồ án		4.386.000				
	+ Chi phí thẩm định đồ án		19.128.960				
	+ Chi phí tổ chức lấy ý kiến		5.000.000				
	+ Chi phí công bố quy hoạch		5.000.000				
-	Dự phòng		2.076.040				
1.2	Ban chỉ đạo NTM	5.000.000		4.950.000			
2	UBND xã Hoang Thèn						
2.1	Ban chỉ đạo NTM	5.000.000		0	5.000.000		
3	UBND xã Ma Li Pho						
3.1	Nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung XD NTM đến năm 2030	227.237.000	227.237.000	28.004.400	199.232.600		
-	Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch		23.684.400	23.684.400			
-	Chi phí lập đồ án quy hoạch		167.961.600				
-	Chi phí khác		33.514.960	4.320.000	0		
	+ Chi phí thẩm định nhiệm vụ đồ án		4.386.000				
	+ Chi phí thẩm định đồ án		19.128.960				
	+ Chi phí tổ chức lấy ý kiến		5.000.000	4.320.000			
	+ Chi phí công bố quy hoạch		5.000.000				
-	Dự phòng		2.076.040				
3.2	Ban chỉ đạo NTM	5.000.000		4.680.000			



Stt	Tên công trình	Kinh phí được giao sử dụng	Dự toán được phê duyệt	Kinh phí đã thực hiện	Kinh phí còn lại		Ghi chú
					Chuyển nguồn sang năm sau	Nộp trả NS cấp trên	
4	UBND xã Mô Sĩ San						
4.1	Ban chỉ đạo NTM	5.000.000		0	5.000.000		
5	UBND xã Tung Qua Lìn						
5.1	Ban chỉ đạo NTM	5.000.000		0	5.000.000		
6	UBND xã Huổi Luông						
6.1	Nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung XD NTM đến năm 2030	303.322.000	303.322.000	263.501.026	39.820.974	0	
-	Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch		32.008.959	32.008.959			
-	Chi phí lập đồ án quy hoạch		231.492.067	231.492.067			
-	Chi phí khác		37.692.823		0	0	
	+ Chi phí thẩm định nhiệm vụ đồ án		5.927.585				
	+ Chi phí thẩm định đồ án		21.765.238				
	+ Chi phí tổ chức lấy ý kiến		5.000.000				
	+ Chi phí công bố quy hoạch		5.000.000				
-	Dự phòng		2.128.152				
6.2	Ban chỉ đạo NTM	5.000.000		0	5.000.000		